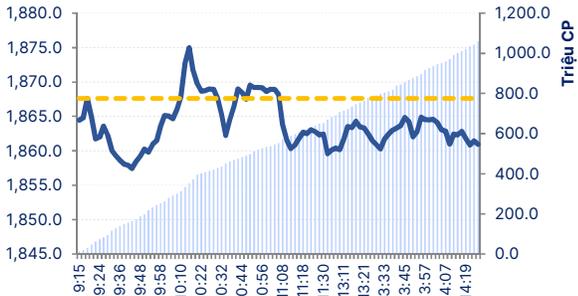


Phiên giao dịch ngày: 25/2/2026

| Thông kê thị trường | HOSE | HNX |
|---------------------|---------------|------------|
| Index | 1,860.91 | 263.23 |
| % Thay đổi Index | ↓ -0.36% | ↑ 0.19% |
| KLGD (CP) | 1,158,106,909 | 81,804,437 |
| GTGD (tỷ đồng) | 38,196.59 | 1,913.37 |
| % Thay đổi GTGD | 16.95% | 7.14% |

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Diễn biến VN-INDEX



Sau giai đoạn tăng điểm liên tiếp, thị trường hướng đến vùng giá đỉnh cũ đầu tháng 01/2025 và đã bắt đầu chịu áp lực bán giá cao như đã lưu ý, nhận định trong các báo cáo trước. VNINDEX trong phiên tiếp tục chịu áp lực rung lắc, điều chỉnh về vùng giá 1.850 điểm, hướng đến vùng giá 1.880 điểm dưới ảnh hưởng tích cực của các cổ phiếu thép, ngân hàng... Kết phiên VNINDEX giảm -6,81 điểm (-0,36%) về mức 1.860,91 điểm sau 05 phiên tăng điểm liên tiếp. Trong khi VN30 giảm -1,21 điểm (-0,06%) về mức 2049,85 điểm, quanh vùng giá cao nhất năm 2025.

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)



GT Bán: -5790.61 4727.81 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



Độ rộng trên HOSE khá cân bằng, nghiêng về tiêu cực với 158 mã giảm giá. Áp lực điều chỉnh ở nhóm bất động sản, vận tải, công nghệ, các cổ phiếu nhóm Vingroup, Gelex... Vẫn khá nổi bật ở các cổ phiếu thép, điện, khu công nghiệp, cao su, năng lượng.... với 155 mã tăng giá và 64 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 12,5% so với phiên trước với hơn 01 tỷ cổ phiếu khớp lệnh. Cho thấy tính chất xoay vòng đầu cơ ngắn hạn tăng, áp lực bán giá cao tăng. Khối ngoại bán ròng trở lại trong phiên hôm nay với giá trị -1,063 tỷ đồng trên HOSE, tiếp tục bán ròng mạnh cổ phiếu FPT.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G3000 kết phiên ở mức 2.046,5 điểm, không đổi so với phiên trước. Chênh lệch âm -3,14 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G4000, 411G6000, 411G90000 chênh lệch âm từ -0,24 điểm đến -4,64 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 29,5% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng các vị thế đầu cơ trong phiên khi VN30 biến động mạnh. Bắt đầu ưu tiên phòng ngừa rủi ro khi thị trường cơ sở hướng đến vùng kháng cự mạnh. Xu hướng ngắn hạn 411G3000 tiếp tục phục hồi kiểm tra vùng kháng cự quanh 2.050 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất năm 2025. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G3000 là 33.309, giảm vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX bắt đầu chịu áp lực điều chỉnh sau giai đoạn phục hồi tăng điểm từ vùng giá quanh 1.740 điểm hướng đến vùng đỉnh cũ tháng 01/2025 tương ứng 1.900 điểm -1.920 điểm. Đây là vùng kháng cự rất mạnh, tương ứng đường xu hướng tăng trường nổi các vùng đỉnh năm 2018, 2022 đến nay. Áp lực cung giá cao sẽ gia tăng mạnh khi VNINDEX hướng đến vùng giá quanh 1.900 điểm.

Thị trường đang quay trở lại vùng giá cao nhất tháng 1/2025, thời điểm VNINDEX đã chịu áp lực điều chỉnh mạnh về quanh 1.740 điểm mới bắt đầu phục hồi trở lại. Diễn biến thị trường hiện tại như chúng tôi đã nhận định, thiên về luân chuyển, tìm kiếm các cơ hội ngắn hạn trong khi chịu áp lực bán giá cao ở vùng đỉnh cũ. Hiện tại tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 427 tỷ USD, tương ứng 83% GDP 2025. Chúng tôi cho rằng, đây không phải là vùng định giá hấp dẫn của thị trường. Do đó sẽ ưu tiên đánh giá, quản trị rủi ro cho danh mục. Nhà đầu tư nên xem xét, ưu tiên các vị thế bán giá cao, cơ cấu danh mục ngắn hạn.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

| Mã | Giá hiện tại (1.000đ) | Vùng mua dự kiến (1.000 đ) | Giá mục tiêu (1.000 đ) | Giá dừng lỗ (1.000đ) | Thông số cơ bản | | | Điều kiện giải ngân |
|-----|--------------------------|----------------------------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|-----------------------|-----------------------|---------------------|
| | | | | | P/E | T.trưởng Doanh thu | T.trưởng Lợi nhuận | |
| VPB | 28.85 | 27-28 | 31.5-32.5 | 26 | 9.5 | 36.2% | 72.3% | Theo dõi giao dịch |
| IDC | 49.50 | 47-48 | 54-56 | 43 | 9.7 | 10.5% | 25.7% | Theo dõi giao dịch |
| POW | 14.30 | 13.2-13.7 | 16.5-17 | 12.5 | 17.1 | 1.5% | 956.3% | Theo dõi giao dịch |
| FMC | 44.30 | 41-43 | 50-52 | 38 | 7.9 | 14.0% | 43.9% | Theo dõi giao dịch |
| PVT | 21.70 | 21-22 | 26-27 | 20 | 9.8 | 37.1% | 27.4% | Theo dõi giao dịch |

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

| Xu Hướng | Thông Số | Bất Động Sản | Cảng- Vận tải | Cao Su TN | Chứng Khoán | Công Nghệ- Viễn Thông | Dầu Khí | Dệt May-Da Giày | Khu Công Nghiệp |
|---------------------------------|----------|-------------------|--------------------|------------------|------------------|-----------------------|--------------------|--------------------|------------------|
| Trung dài hạn | | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong |
| Ngắn trung hạn | | Tich Luy | Tang Truong | Tich Luy | Tich Luy | Tich Luy | Tang Truong | Tang Truong | Tich Luy |
| Dòng tiền trung hạn | | Tich Luy | Duong_Tang | Tich Luy | Tich Luy | Tich Luy | Tich Luy | Tich Luy | Tich Luy |
| Hệ số VIX (normal - 200 > +200) | | -85.5 | -274.2 | -0.2 | -74.5 | 238.0 | -89.6 | -91.2 | 12.7 |
| Tương quan- VNINDEX | | Yếu hơn-Kém hơn | Không đổi-Mạnh hơn | Tốt hơn-Mạnh hơn | Yếu hơn-Kém hơn | Yếu hơn-Kém hơn | Không đổi-Mạnh hơn | Tốt hơn-Mạnh hơn | Tốt hơn-Mạnh hơn |
| Cổ phiếu TOP | | VIC VPI | GMD DXP | GVR PHR | BMS SSI | VGI FOX | PVD OIL | GTD HDM | GVR PHR |
| Xu Hướng | Thông Số | Bảo Hiểm | Bán Lẻ | Thép | Thủy Sản | Xây Dựng- VLXD | Ngân Hàng | Phân Bón- Hóa Chất | Hàng Không |
| Trung dài hạn | | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tich Luy | Tang Truong | Tich Luy | Tich Luy |
| Ngắn trung hạn | | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tich Luy | Tich Luy | Tang Truong | Tich Luy |
| Dòng tiền trung hạn | | Tich Luy | Duong_Tang | Am_Tang | Am_Tang | Am_Tang | Tich Luy | Tich Luy | Tich Luy |
| Hệ số VIX (normal - 200 > +200) | | -122.3 | -155.7 | -27.9 | -16.2 | 84.3 | 17.9 | -269.6 | 32.4 |
| Tương quan- VNINDEX | | Tốt hơn-Mạnh hơn | Yếu hơn-Mạnh hơn | Tốt hơn-Mạnh hơn | Tốt hơn-Mạnh hơn | Tốt hơn-Kém hơn | Tốt hơn-Kém hơn | Không đổi-Kém hơn | Tốt hơn-Kém hơn |
| Cổ phiếu TOP | | BVH MIG | PNJ MWG | HPG TVN | MPC FMC | PC1 TV2 | STB MBB | BFC DPM | SAS VJC |
| Xu Hướng | Thông Số | Điện | Nông Nghiệp | Dược | VNIndex | VN30 | HNXIndex | UPCOM | % Ngành tăng |
| Trung dài hạn | | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tang Truong | Tich Luy | Tang Truong | 83 |
| Ngắn trung hạn | | Tich Luy | Phuc Hoi | Tang Truong | Tich Luy | Tich Luy | Tang Truong | Tich Luy | 43 |
| Dòng tiền trung hạn | | Tich Luy | Tich Luy | Duong_Tang | Tich Luy | Tich Luy | Am_Tang | Tich Luy | 13 |
| Hệ số VIX (normal - 200 > +200) | | 74.7 | 77.5 | -227.2 | -54.4 | -55.6 | -47.8 | -85.2 | 13 |
| Tương quan- VNINDEX | | Không đổi-Kém hơn | Yếu hơn-Kém hơn | Tốt hơn-Kém hơn | 70 | Tốt hơn-Kém hơn | Không đổi-Kém hơn | Tốt hơn-Mạnh hơn | |
| Cổ phiếu TOP | | TV1 NT2 | PAN ANV | MKV DCL | | | | | |

TIN NỔI BẬT

Sáng ngày 24/02/2026, tại Lễ Đánh công khai trương giao dịch chứng khoán đầu xuân năm 2026 ở Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), lãnh đạo Bộ Tài chính đã có phát biểu chỉ đạo nhiệm vụ cho ngành chứng khoán trong năm mới.

Bộ trưởng Bộ Tài chính: Chứng khoán phấn đấu quy mô đạt ít nhất 100% GDP

Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng đánh giá năm 2025 vừa qua, mặc dù chịu ảnh hưởng từ những yếu tố bất lợi bên ngoài do các biến động địa chính trị, kinh tế, thương mại toàn cầu; tuy nhiên kinh tế vĩ mô nước ta tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng GDP 8,02%, đạt và vượt mục tiêu đề ra, qua đó tiếp tục tạo nền tảng tích cực hỗ trợ cho sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam. Thị trường cổ phiếu duy trì hoạt động ổn định, an toàn, minh bạch và có thanh khoản cao. Chỉ số VN-Index tăng trưởng hơn 40% so với năm trước và là một trong những thị trường tăng trưởng cao trên thế giới. Giá trị giao dịch bình quân phiên trong năm đạt hơn 29.000 tỷ đồng/phiên, tăng hơn 39%. Mức vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 10 triệu tỷ đồng, tăng gần 40% so với cuối năm trước, tương đương 86,7% GDP ước tính năm 2024. Năm 2026, thị trường chứng khoán phấn đấu quy mô đạt ít nhất 100% GDP

Sau kỳ nghỉ Tết dài, nghiệp vụ thị trường mở (OMO) của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vận hành trở lại nhưng khá trầm lắng khi khối lượng trúng thầu mới thấp hơn đáng kể so với lượng đáo hạn.

NHNN hút ròng trên OMO trong phiên đầu năm Bính Ngọ

Cụ thể, trong phiên 23/02, Ngân hàng Nhà nước bơm ra 3.774 tỷ đồng qua kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá với 2 kỳ hạn 14 ngày (1.104 tỷ đồng) và 28 ngày (2.670 tỷ đồng), cùng mức lãi suất 4,5%/năm. Trong khi đó, lượng vốn đáo hạn trên kênh này lên tới 13.349 tỷ đồng, khiến NHNN hút ròng 9.575 tỷ đồng khỏi hệ thống. Qua đó, khối lượng OMO lưu hành trong hệ thống giảm xuống còn 433.742 tỷ đồng. Lãi suất liên ngân hàng đồng loạt hạ nhiệt sau giai đoạn tăng nóng vào đầu tháng 2. Lãi suất qua đêm giảm mạnh nhất, mất 616 điểm cơ bản, từ 9,92% (06/02) xuống còn 3,76%

Ông Trump áp thuế toàn cầu 10% thay vì 15% sau phản ứng của các đồng minh

Theo thông báo từ cơ quan hải quan Mỹ, ông Trump chính thức áp thuế toàn cầu 10% từ 00h01 ngày 24/02 (giờ Mỹ) và tạm hoãn kế hoạch thuế quan 15% sau phản ứng dữ dội từ cộng đồng quốc tế.

Tuy nhiên, Nhà Trắng khẳng định Tổng thống Trump vẫn cam kết với mức thuế 15%. "Điều đó đang được xử lý và sẽ được thực hiện sau", một quan chức cho biết mà không nêu rõ thời gian. Việc trì hoãn nâng thuế mở ra cơ hội cho các Chính phủ và doanh nghiệp vận động xin miễn trừ và đảm bảo được ưu đãi dưới chế độ thuế quan mới. Chính quyền Trump đã miễn trừ cho nhiều sản phẩm khỏi thuế toàn cầu 10%, bao gồm cả một số mặt hàng nhập khẩu từ Canada và Mexico.

Thủ Thiêm điều chỉnh quy hoạch, dọn chỗ cho trung tâm hành chính mới

TPHCM điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung TP Thủ Đức đến năm 2040 tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm. Theo quyết định của UBND TPHCM, phần điều chỉnh thuộc Phân vùng số 1 trong quy hoạch chung TP Thủ Đức đã được Thủ tướng phê duyệt, với diện tích khoảng 128,51 ha.

Trọng tâm của đợt điều chỉnh là dự án xây dựng Quảng trường trung tâm và Trung tâm chính trị, hành chính TPHCM theo định hướng từ Nghị quyết 260 của Quốc hội. Trước mắt, thành phố cần đẩy nhanh việc triển khai Trung tâm chính trị hành chính với quy mô phù hợp sau khi sắp xếp, sắp nhập địa giới hành chính.

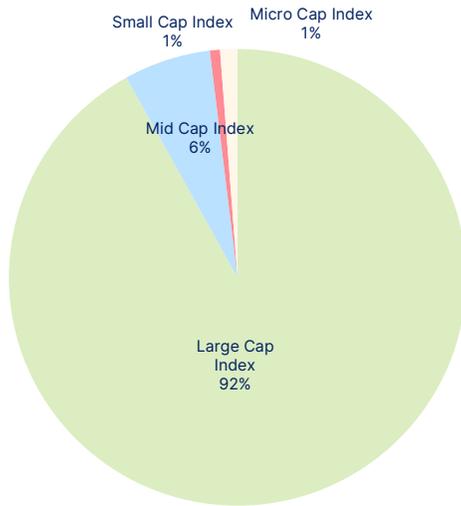
Linh vật bò tót mới của chứng khoán Việt Nam

Sáng 24/02/2026, tại Lễ đánh công khai trương giao dịch chứng khoán đầu Xuân Bính Ngọ 2026, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) chính thức ra mắt bảng tên mới của Sở và linh vật mới - chú bò tót, biểu tượng đại diện cho tinh thần và sức mạnh của thị trường chứng khoán Việt Nam.

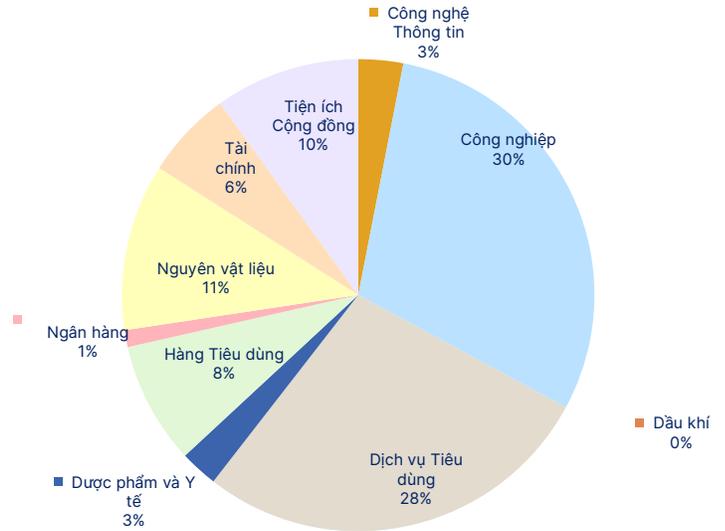
Linh vật biểu tượng của thị trường chứng khoán Việt Nam được lấy cảm hứng từ Bò tót Dakmin thể hiện sự tăng trưởng, quyết tâm và niềm tin của nhà đầu tư vào triển vọng phát triển bền vững của thị trường chứng khoán, một động lực quan trọng phát triển kinh tế đất nước. Trên thị trường thị trường chứng khoán, bò tót và gấu là hai loài vật được xem là biểu tượng đại diện. Bò tót mang ý nghĩa thị trường đi lên, gấu mang ý nghĩa thị trường đi xuống, dựa vào đặc trưng của cặp sừng và móng vuốt.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-----------|-------|--------|------|-----|
| VIC | 1,255,312 | 8.8% | 1,739 | 93.7 | 8.3 |
| VCB | 543,119 | 16.6% | 4,210 | 15.4 | 2.4 |
| VHM | 455,923 | 17.5% | 10,008 | 11.1 | 1.8 |
| BID | 342,291 | 18.8% | 4,278 | 11.4 | 2.0 |
| CTG | 296,697 | 21.1% | 4,454 | 8.6 | 1.7 |

Top KLGD lớn nhất

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-------------|-------|-------|------|-----|
| HPG | 136,704,967 | 12.6% | 2,013 | 14.1 | 1.7 |
| SHB | 106,552,052 | 19.1% | 2,614 | 5.9 | 1.1 |
| TPB | 50,526,488 | 17.7% | 2,652 | 6.8 | 1.1 |
| FPT | 48,222,350 | 23.6% | 5,511 | 16.8 | 3.6 |
| SSI | 43,081,312 | 13.9% | 2,013 | 15.9 | 2.1 |

Top 5 cổ phiếu tăng giá

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|--------|-------|-------|------|-----|
| GVR | ↑ 7.0% | 9.3% | 1,406 | 28.1 | 2.5 |
| CKG | ↑ 6.9% | 5.1% | 613 | 15.0 | 0.7 |
| DRH | ↑ 6.9% | 1.2% | 126 | 22.8 | 0.3 |
| HRC | ↑ 6.9% | 5.9% | 1,194 | 33.2 | 1.9 |
| MDG | ↑ 6.9% | 29.0% | 4,287 | 9.8 | 2.5 |

Top 5 cổ phiếu giảm giá

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| SRC | ↓ -6.3% | 4.3% | 877 | 59.3 | 2.6 |
| NVT | ↓ -6.3% | 3.3% | 195 | 38.9 | 1.2 |
| GEE | ↓ -5.8% | 42.3% | 8,872 | 20.2 | 7.8 |
| VJC | ↓ -4.3% | 10.1% | 3,726 | 50.1 | 4.4 |
| ELC | ↓ -4.1% | 9.1% | 1,230 | 17.6 | 1.5 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

| Mã | KL mua | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| HPG | 60,125,520 | 12.6% | 2,013 | 14.1 | 1.7 |
| BSR | 4,560,355 | 8.9% | 1,036 | 27.0 | 2.3 |
| GVR | 4,544,933 | 9.3% | 1,406 | 28.1 | 2.5 |
| DGC | 1,512,150 | 20.8% | 7,965 | 9.4 | 1.9 |
| GMD | 875,830 | 11.7% | 3,985 | 20.0 | 2.3 |

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

| Mã | KL bán | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|--------------|-------|-------|------|-----|
| FPT | (25,903,611) | 23.6% | 5,511 | 16.8 | 3.6 |
| TPB | (4,150,882) | 17.7% | 2,652 | 6.8 | 1.1 |
| VPB | (2,488,919) | 14.6% | 3,024 | 9.6 | 1.3 |
| VCB | (2,153,801) | 16.6% | 4,210 | 15.4 | 2.4 |
| EIB | (2,062,400) | 4.4% | 610 | 39.6 | 1.7 |

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tân Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn